

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 30/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Trung Hiếu

Ông Vũ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022 đối với bị cáo:

*** Đặng Văn G**, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1980 tại huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Đăng ký thường trú tại thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái; chỗ ở thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng V (đã chết) và bà Trương Thị G; vợ: chung sống như vợ chồng với chị Triệu Thị E, có 02 người con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã C số 04/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái về hành vi sử dụng ma túy; bị tạm giữ ngày 02 tháng 10 năm 2021, tạm giam ngày 05 tháng 10 năm 2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Triệu M

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn A

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ Anh Trương Văn S

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/10/2021, Đặng Văn G đến nhà anh Triệu M tại thôn P, xã C, huyện V hỏi mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, anh M đồng ý và giao chiếc xe mô tô cho G mượn, sau khi được anh M cho mượn xe, G điều khiển xe mô tô lên xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai để mua ma túy. Khi đến khu vực đầu cầu L, G gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm đang đứng ở đó và mua của người này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. G cất giấu gói ma túy vào trong chiếc khẩu trang y tế đang đeo rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi G về đến khu vực gác chắn đường sắt cắt đường bộ thuộc thôn H, xã Y, huyện V thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện Văn Yên bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng, kiểm tra tại mặt trong chiếc khẩu trang có 01 gói nilon, mở ra bên trong có 01 gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có chứa chất bột nén màu trắng (G khai đó là Heroine, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời); 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật đối với Đặng Văn G tại thôn P, xã C, huyện V nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 531/GĐMT ngày 07/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Văn G có khối lượng là 0,09 gam (Không phải không chín gam)

0.09 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”

Quá trình điều tra, G khai nhận trước đó đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn A và Trương Văn S, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 19/9/2021 G đang ở nhà thì Nguyễn Văn A sinh năm 1975 trú cùng thôn đến hỏi mua ma túy. G đã bán cho A 01 gói với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy A mang về nhà một mình sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 19/9/2021, khi G vừa đi làm về đến nhà thì Trương Văn S sinh năm 1969 trú cùng thôn (là cậu của G) đến hỏi mua ma túy. G đã bán cho S 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, S mang số ma túy này về nhà một mình sử dụng hết.

Số tiền bán ma túy cho A và S thì G đã sử dụng hết.

Tại cơ quan điều tra A và S đều khai nhận đã mua ma túy của G như G đã khai báo.

Về nguồn gốc ma túy bán cho A và S, G khai nhận mua của một người phụ nữ (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực Đền X thuộc xã L, huyện B, tỉnh Lào

Cai vào sáng ngày 19/9/2021 với giá 200.000 đồng. Số ma túy này, ngoài việc bán cho A và S, còn lại G đã sử dụng hết.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS-VY ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Đặng Văn G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn G từ 7 (bảy) đến 8 (tám) năm tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế; trả lại cho bị cáo Đặng Văn G 01 điện thoại di động; truy thu đối với bị cáo số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Văn G nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Văn G là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 19/9/2021, Đặng Văn G đi đến khu vực Đền X thuộc xã

L, huyện B, tỉnh Lào Cai mua một gói ma túy loại Heroine của một người phụ nữ không quen biết với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Sau đó, bị cáo đem về sử dụng một phần cho bản thân, số còn lại bị cáo đã bán cho anh Nguyễn Văn A một gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng và bán cho anh Trương Văn S một gói với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Tiếp đến, tối ngày 01/10/2021 bị cáo G đến khu vực cầu L thuộc xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,09 (không phải không chín) gam với giá 200.000 đồng, với mục đích để sử dụng và bán. Trên đường về, khi đi đến khu vực thôn H, xã Y, huyện V thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy, Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn G đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý, kiểm soát chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị coi là tội phạm nhưng do bản thân nghiện ma túy và cần có tiền để mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tự khai nhận, trước đó ngày 19/9/2021, đã 02 lần bán ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn A và Trương Văn S. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng, khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 21/01/2021 đã bị Chủ tịch UBND xã C, huyện V ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với người nghiện ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và mua ma túy về bán cho những người nghiện ma túy.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ và một người đàn ông không quen biết ở khu vực xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người đã bán ma túy cho bị cáo

nên không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với những người đã bán ma túy cho bị cáo.

[9] Đối với Nguyễn Văn A và Trương Văn S, là người đã mua ma túy của G để sử dụng và đã bị Công an huyện Văn Yên đã xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[10] Đối với số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bị cáo thu được từ việc bán ma túy cho A và S ngày 19/9/2021. Đây là khoản tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã sử dụng hết, cơ quan điều tra không thu giữ được. Cần được truy thu đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với toàn bộ số ma túy 0,09 gam Heroine thu giữ của bị cáo, cơ quan giám định đã sử dụng hết vào việc giám định nên không đề cập xử lý; đối với chiếc khẩu trang bị cáo đã sử dụng vào việc cất giấu ma túy và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô bị cáo mượn của anh Triệu M để sử dụng vào việc đi mua ma túy. Khi cho bị cáo mượn, anh M không biết bị cáo mượn để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh M là phù hợp.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02 tháng 10 năm 2021.

- Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:
 - + Truy thu đối với bị cáo Đặng Văn G số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.
 - Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - + Trả lại cho bị cáo Đặng Văn G 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL.
 - + Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 16 ngày 20/01/2021 giữa Công an huyện Văn Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Trương Văn S và anh Triệu M được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn A được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Văn Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh M, anh A, anh S);
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Hà